ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA CHIA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 237a/KH-UBND	*Ia Chia, ngày 15 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện lập Quy hoạch chung xã Ia Chia, tỉnh Gia Lai đến năm 2045

Căn cứ Luật số 47/2024/QH15 ngày 26/11/2024 của Quốc hội Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1750/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-UBND 10/06/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Thông báo số 89/TB-UBND ngày 21/7/2025 về Thông báo Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tự Công Hoàng tại Cuộc họp nghe báo cáo về Kế hoạch, nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh; Kế hoạch, nội dung triển khai các quy hoạch chung đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 124/TB-UBND ngày 01/08/2025 về Thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Anh Tuấn tại Hội nghị giao chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 cho cho 77 xã, phường (mới) thuộc địa bàn tỉnh Gia Lai trước đây;

Căn cứ Công văn số 1495/UBND-XDCT ngày 06/08/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy hoạch chung đô thị và nông thôn, quy hoạch khu chức năng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-UBND 09/8/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc Tổ chức lập quy hoạch chung đô thị và nông thôn, quy hoạch khu chức năng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Công văn số 420/SXD-QHKT ngày 22/7/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai về việc hướng dẫn nội dung liên quan triển khai lập quy hoạch chung phường, xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kết luận số 88/KL-ĐU ngày 28/8/2026 của Thường trực Đảng Ủy xã Ia Chia.

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 09/9/2026 của Hội đồng nhân dân xã Ia Chia về việc Phân bổ chi tiết dự toán kinh phí sự nghiệp năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ia Chia.

Căn cứ Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 10/09/2026 của Ủy ban nhân dân xã Ia Chia về việc phân bổ chi tiết dự toán kinh phí sự nghiệp năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ia Chia.

Uỷ ban nhân dân xã Ia ban hành Kế hoạch quy hoạch chung xã Ia Chia, tỉnh Gia Lai, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Cụ thể hóa các định hướng phát triển đã được xác lập tại Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Đánh giá thực tiễn phát triển, các vấn đề cần kế thừa từ các quy hoạch cấp tỉnh, các quy hoạch đã triển khai trong các giai đoạn trước và đưa ra các định hướng mới, phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu phát triển.
- Tạo cơ sở pháp lý cần thiết và môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, triển khai thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh;
- Định hướng quy hoạch chung xã là một trong những cơ sở quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội để xây dựng nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ giai đoạn 2026-2030 của các xã;
- Định hướng phát triển không gian, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, xã hội, đảm bảo các tính chất, chức năng, quy mô phát triển nông thôn đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của xã nói riêng và của tỉnh nói chung trong giai đoạn mới;
- Là cơ sở lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông

thôn gồm trung tâm xã, khu dân cư, khu chức năng khác trên địa bàn xã;

- Làm cơ sở pháp lý để thu hút đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại, gắn liền với phát triển bền vững, củng cố quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu;

- Công tác lập quy hoạch phải bảo đảm tiến độ, chất lượng và tính đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở ngành liên quan, chính quyền địa phương xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Phải tạo ra những đột phá, chuyển biến rõ rệt trong công tác quy hoạch đô thị và nông thôn, cũng như trong công tác quản lý xây dựng, kiến trúc và phát triển đô thị, nông thôn và các không gian phát triển kinh tế khác.

II. Phạm vi, nội dung và tổ chức thực hiện

1. Phạm vi:

- Thực hiện việc lập quy hoạch chung xã Ia Chia, tỉnh Gia Lai đến năm 2045 được thực hiện trên phạm vị toàn bộ địa giới hành chính xã Ia Chia (1664/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội).

2. Nội dung quy hoạch

2.1. Nhiệm vụ quy hoạch chung xã gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Xác định lý do và sự cần thiết lập quy hoạch; căn cứ lập quy hoạch; định hướng, yêu cầu của quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia; quy hoạch đô thị và nông thôn cấp độ trên đối với khu vực quy hoạch.

- Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch; thời hạn của quy hoạch; quan điểm, mục tiêu phát triển;.

- Yêu cầu về nội dung quy hoạch; hồ sơ; dự kiến chi phí và xác định nguồn vốn cho công tác lập, thẩm định, phê duyệt và công bố quy hoạch;

- Tiến độ lập quy hoạch; yêu cầu về nội dung, hình thức và đối tượng lấy ý kiến về quy hoạch; trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc tổ chức lập quy hoạch.

2.2. Quy hoạch chung xã gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Xác định yêu cầu, nội dung theo quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng huyện đã được phê duyệt;

- Đánh giá điều kiện tư nhiên, xã hội, tài nguyên thiên nhiên; hiện trạng về xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, nhà ở, môi trường; xác định tiềm năng, động lực phát triển;

- Dự báo, xác định chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật và chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch, mạng lưới khu dân cư nông thôn;

- Định hướng tổ chức không gian tổng thể, kiến trúc cảnh quan;

- Định hướng phát triển hệ thống trung tâm xã, khu dân cư nông thôn, các khu vực cần bảo tồn, các khu chức năng sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, dịch vụ và hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật; yêu cầu về bản vệ môi trường.

3. Tổ chức thực hiện:

2.1. Trình tự thực hiện lập quy hoạch:

a) Công tác chuẩn bị lập quy hoạch chung

- Xây dựng các văn bản thống nhất chủ trương lập quy hoạch chung xã;

- Xây dựng và phê duyệt Đề cương dự toán kinh phí lập quy hoạch chung xã;

b) Tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch chung xã:

- Lựa chọn tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch (nếu có): Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 và khoản 1 Điều 20 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ;

- Lập nhiệm vụ quy hoạch: Các nội dung yêu cầu khi lập nhiệm vụ quy hoạch chung theo quy định tại Điều 21, Điều 36 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024; khoản 1, khoản 5 Điều 4 và Điều 11 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ; Điều 4 Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng;

- Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Điều 39, khoản 1 Điều 40 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 và Điều 12 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ;

- Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ.

c) Tổ chức lập quy hoạch chung xã:

- Lựa chọn tổ chức tư vấn lập quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 và khoản 2 Điều 20 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ;

- Lập quy hoạch: Các nội dung yêu cầu khi lập quy hoạch chung theo quy định tại khoản 2 Điều 29, Điều 37 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024; khoản 1, khoản 5 Điều 4 và Điều 14 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ; Điều 2, 3, 11, 12 Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng;

- Thẩm định quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Điều 39, khoản 2 Điều 40 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 và Điều 15 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ;

- Phê duyệt quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ.

(có bảng tiến độ thực hiện kèm theo)

2.2. Tổ chức thực hiện lập quy hoạch:

- Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân xã Ia Chia;
- Cơ quan thẩm định: Phòng Kinh tế xã Ia Chia;
- Cơ quan trình duyệt: Phòng Kinh tế xã Ia Chia;
- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Thực hiện theo quy định Luật đấu thầu;
- Thời gian thực hiện lập quy hoạch: Năm 2026.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện lập quy hoạch chung xã Ia Chia, tỉnh Gia Lai đến năm 2045. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã Ia Chia *(qua Phòng Kinh tế)* để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Xây dựng; (để báo cáo);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, Ban của xã có liên quan;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT; PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ IA CHIA T. GIA LAI

Nguyễn Công Hòa

BẢNG KẾ HOẠCH VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN LẬP QUY HOẠCH CHUNG XÃ

STT	Các bước	Dự kiến thời gian (ngày)	Ghi chú
I	**BƯỚC 1: CÔNG TÁC CHUẨN BỊ LẬP QUY HOẠCH CHUNG XÃ**		
1	Xây dựng các văn bản và Báo cáo Thường vụ đảng Ủy xã thống nhất chủ trương	05	
2	Xây dựng và phê duyệt Đề cương và dự toán kinh phí; kế hoạch lựa chọn nhà thầu của công tác lập quy hoạch chung xã	05	
II	**BƯỚC 2: TỔ CHỨC LẬP NHIỆM VỤ QUY HOẠCH CHUNG XÃ**		
1	Lựa chọn tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch (nếu có): Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 và khoản 1 Điều 20 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ	15	Thời gian lựa chọn nhà thầu có thể kéo dài hơn tùy thuộc vào quá trình tổ chức hình thức lựa chọn nhà thầu
2	Lập nhiệm vụ quy hoạch: Các nội dung yêu cầu khi lập nhiệm vụ quy hoạch chung theo quy định tại Điều 21, Điều 36 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024; khoản 1, khoản 5 Điều 4 và Điều 11 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ; Điều 4 Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng	Không quá 30 ngày	Đã bao gồm thời gian lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước và tổ chuyên gia (nếu có): 07 ngày
3	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Điều 39, khoản 1 Điều 40 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 và Điều 12 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ	Không quá 15 ngày	
4	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ	15 ngày	Tùy thuộc vào thời gian quyết định của cơ quan phê duyệt
III	**BƯỚC 3: TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH CHUNG XÃ**		
1	Lựa chọn tổ chức tư vấn lập quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 và khoản 2 Điều 20 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ	30 ngày	Thời gian lựa chọn nhà thầu có thể kéo dài hơn tùy thuộc vào quá trình tổ chức đấu thầu
2	Lập quy hoạch: Các nội dung yêu cầu khi lập quy hoạch chung theo quy định tại khoản 2 Điều 29, Điều 37 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024; khoản 1, khoản 5 Điều 4 và Điều 14 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ; Điều 2, 3, 11, 12 Thông tư số 16/2025/TT-BXD	Không quá 90 ngày	Đã bao gồm thời gian lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước và tổ chuyên gia (nếu có) 15 ngày và thời gian lấy

STT	Các bước	Dự kiến thời gian (ngày)	Ghi chú
	ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng		ý kiến cộng đồng dân cư (ít nhất 20 ngày)
3	Thẩm định quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Điều 39, khoản 2 Điều 40 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 và Điều 15 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ	Không quá 30 ngày	
4	Phê duyệt quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ	30 ngày	Tùy thuộc vào thời gian quyết định của cơ quan phê duyệt